

CÔNG TY CỔ PHẦN 163 VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN 163 VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 163 VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: 163VIETNAM., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108614478

3. Ngày thành lập: 18/02/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 177B, Ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0917898289

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật Chi tiết: Dạy mỹ thuật	8552
2.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính) không kèm người điều khiển	7730
4.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
5.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
6.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: - Thu nước mưa; - Khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sinh hoạt ; - Khai thác, sử dụng tài nguyên nước để sản xuất nông nghiệp; - Khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất công nghiệp, khai thác, chế biến khoáng sản; - Cung cấp nước thông qua mạng lưới đường ống, bằng xe bồn chuyên chở hoặc các phương tiện khác; - Hoạt động của các kênh tưới nước	3600
7.	Tái chế phế liệu	3830

8.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Không bao gồm hoạt động đấu giá) Chi tiết: - Môi giới bất động sản - Tư vấn bất động sản - Quản lý bất động sản - Sàn giao dịch bất động sản	6820
9.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá, môi giới chứng khoán, bảo hiểm) Chi tiết: - Đại lý bán hàng hoá - Môi giới mua bán hàng hoá	4610
10.	Xây dựng nhà không để ở	4102
11.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm từ lâm sản (trừ gỗ), cói và vật liệu tết bện	1629
12.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
13.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
14.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
15.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
16.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
17.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
18.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình, khảo sát địa chất công trình - Lập quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế cơ - điện công trình; thiết kế cấp - thoát nước công trình; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng ; - Thi công xây dựng công trình ; - Giám sát thi công xây dựng công trình ; - Kiểm định xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án.	7110
20.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá, hoạt động báo chí và các loại nhà nước cấm)	7310
21.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Không bao gồm Hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000

22.	Phá dỡ	4311
23.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330(Chính)
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất (không bao gồm thiết kế có chứng chỉ hành nghề)	7410
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, vécni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim.	4663
29.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
30.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
31.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
32.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
33.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
34.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
35.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (Không bao gồm các hoạt động hỗ trợ liên quan đến đường không và không bao gồm hoạt động môi giới thuê tàu biển và máy bay) Chi tiết: - Gửi hàng; - Giao nhận hàng hoá; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay	5229
37.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm (Loại trừ trung tâm giới thiệu việc làm)	7810
38.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Hoạt động cho thuê lại lao động	7820
39.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
40.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292

41.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Loại trừ hoạt động Chia tách đất với cải tạo đất)	4299
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
43.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet	6190
44.	Xây dựng công trình điện	4221
45.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá	8299
46.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
47.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
51.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy công nghiệp	4659
52.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng và vàng nguyên liệu) Chi tiết: - Bán buôn quặng kim loại - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn kim loại	4662
53.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
54.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
55.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900

56.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: - Kiểm tra âm thanh và chấn động; - Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất...; - Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ...; - Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; - Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: Mô tô, ô tô, thiết bị điện...; - Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; - Phân tích lỗi; - Kiểm tra và đo lường các chỉ số môi trường: ô nhiễm không khí và nước...;	7120
57.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô cố định; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng ô tô ; - Vận tải hành khách bằng xe buýt ; - Vận tải hành khách bằng xe buýt ;	4932
58.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
59.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Không bao gồm môi giới, giới thiệu, tuyển dụng và cung ứng lao động cho các Doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động và cung ứng, quản lý người lao động đi làm việc ở nước ngoài)	7830
60.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
61.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
62.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn thiết bị, dụng cụ điện dùng trong sinh hoạt gia đình như: quạt điện, nồi cơm điện, ấm đun nước dùng điện, lò vi sóng, tủ lạnh, điều hòa nhiệt độ, bàn là, máy sấy tóc.	4649
63.	Xây dựng công trình thủy	4291

64.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung	4329
65.	Xây dựng nhà để ở	4101
66.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
67.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
68.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
69.	Hoạt động bảo tồn, bảo tàng	9102

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HOA BĂNG	Số 177B, Ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	30,000	031186002197	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	30,000		
2	NGUYỄN XUÂN DƯƠNG	Số 5, Ngõ 50B, Phường Lương Khánh Thiện, Quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	20,000	031088001694	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	20,000		

3	NGUYỄN QUỐC HUY	Số 597, đường Châu Phong, Phường Tân Dân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	50,000	131219785	
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN QUỐC HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 03/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 131219785

Ngày cấp: 18/09/2012

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 597, đường Châu Phong, Phường Tân Dân, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 177B, Ngõ 173 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội